

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 29/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Kim Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Quốc Thanh
2. Ông Nguyễn Văn Truyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Bửu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Châu Kh, sinh năm 1994 tại Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị K; Anh, chị, em ruột có tất cả 03 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 24/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 02/2017/QĐ-TA; Nhân thân: Ngày 18/11/2016, bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền nộp phạt là 750.000 đồng (chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành); Ngày 20/4/2020, bị Công an huyện Mỏ Cày Bắc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng, chưa nộp phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Phú Q, sinh năm 1998; Nơi cư trú: số nhà ***A Khu phố *, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre, có mặt.

2. Anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1995; Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt.

3. Anh Ngô Văn Hữu L (G), sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt.

4. Anh Lê Văn H (T), sinh năm 2001; Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt.

2. Chị Ngô Thị Bé H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: số nhà ***, ấp P, xã P1, thành phố B, tỉnh Bến Tre, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ, ngày 05/11/2019, tại nhà Nguyễn Châu Kh thuộc Tổ nhân dân tự quản số *, ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre kết hợp Công an huyện M phát hiện bắt quả tang Nguyễn Châu Kh có hành vi mua bán trái phép 01 gói ma túy giá 300.000 đồng cho Nguyễn Văn Phú Q, sinh năm 1998, cư trú số ***A Khu phố *, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre, tạm giữ của Nguyễn Văn Phú Q 01 gói nylon hàn kín bốn phía chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; tạm giữ của Nguyễn Châu Kh 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, tiền mặt 851.000 đồng, 01 gói nylon hàn kín bốn phía chứa tinh thể màu trắng có lẫn nước (ký hiệu M1); thu giữ trên đất trước nhà Kh 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng. Qua khám xét nơi ở của Nguyễn Châu Kh, Công an tạm giữ 02 gói nylon màu trắng được hàn kín 04 phía chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu K1 và K2), 02 ống bằng thủy tinh, 01 muỗng bằng kim loại, 01 kéo có lưỡi kim loại cán bằng nhựa màu đỏ đen, 01 bình thủy tinh màu trắng có gắn ống nhựa màu trắng và ống thủy tinh, 04 kéo bằng kim loại, 03 ống nhựa màu trắng, 02 dụng cụ khô, 04 ống nhựa màu xanh, 01 túi nhựa màu trắng, 01 ống quét màu đen. Nguyễn Châu Kh khai nhận số ma túy trên của Kh dùng để bán lấy tiền tiêu xài.

Qua điều tra xác định, ngoài lần bị bắt quả tang Nguyễn Châu Kh còn bán ma túy cho Nguyễn Văn Phú Q 02 lần vào ngày 04/11/2019 và ngày 29/10/2019 tại ngã ba G thuộc ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, mỗi lần 01 gói ma túy giá

200.000 đồng. Vào ngày 01/11/2019 tại ấp T và ngày 25/10/2019 tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Châu Kh bán cho Ngô Văn Hữu L (G) 01 ống nhựa ma túy và 01 gói ma túy đều với giá 200.000 đồng, trong đó có một lần Kh nhờ Lê Văn H (T) đi giao.

Tại Bản kết luận giám định số 5008/C09B ngày 13/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Gói 1 được niêm phong gửi giám định, bên trong có 01 gói nylon đựng tinh thể màu trắng có lẫn nước, ký hiệu M1 là ma túy, khối lượng 6,2544 gam, loại Methamphetamine; Gói 2 được niêm phong gửi giám định, bên trong có 01 gói nylon hàn kín đựng tinh thể màu trắng, ký hiệu M là ma túy, khối lượng 0,0323 gam, loại Methamphetamine; Gói 3 được niêm phong gửi giám định, bên trong có 01 gói nylon hàn kín đựng tinh thể màu trắng, ký hiệu K1 là ma túy, khối lượng 0,3280 gam, loại Methamphetamine; Gói 4 được niêm phong gửi giám định, bên trong có 01 gói nylon hàn kín đựng tinh thể màu trắng, ký hiệu K2 là ma túy, khối lượng 0,1684 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 6,7831 gam.

Tại Công văn số 112/CV/C09B ngày 28/02/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khối lượng ma túy trong kết luận Vụ số 5008/C09B ngày 13/11/2019 là khối lượng ma túy sau khi đã sấy khô (đã loại bỏ nước).

Quá trình điều tra, Nguyễn Châu Kh khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được, có thái độ thành khẩn khai báo.

Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Văn Phú Q 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 869347031362036, số IMEI 869347031362028.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSMCB ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố bị cáo Nguyễn Châu Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm về vụ án, bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu Kh từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện M đã hoàn trả cho Nguyễn Văn Phú Q 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 869347031362036, số

IMEI 869347031362028. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu M1, bên trong có chứa 6,1567 gam và 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu K1, bên trong có chứa 0,2350 gam ma túy loại Methamphetamine (Mẫu vật sau giám định theo Kết luận giám định số 5008/C09B ngày 13/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh), 02 ống bằng thủy tinh, 01 muỗng bằng kim loại, 01 kéo có lưỡi kim loại cán bằng nhựa màu đỏ đen, 01 bình thủy tinh màu trắng có gắn ống nhựa màu trắng và ống thủy tinh, 04 kéo bằng kim loại, 03 ống nhựa màu trắng, 02 dụng cụ khò, 04 ống nhựa màu xanh, 01 túi nhựa màu trắng, 01 ống quét màu đen. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 851.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, model GT-EI1200Y, số IMEI 359831/06/924248/0, 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng, số IMEI 352004067585634.

Bị cáo Nguyễn Châu Kh tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Châu Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với các tình tiết của vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ trực tiếp như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh thực nghiệm điều tra vụ án, bản ảnh vật chứng, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định, bản kết luận điều tra... Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 14 giờ ngày 05/11/2019, tại Tổ nhân dân tự quản số 7, ấp G, xã N, huyện M, bị cáo Nguyễn Châu Kh có hành vi mua bán trái phép 0,0323 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn Phú Q nên bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Qua khám xét thu giữ 6,2544 gam ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Châu Kh dùng để mua bán. Tổng khối lượng

là 6,7831 gam ma túy, loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho Nguyễn Văn Phú Quý 02 lần tại xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre và bán ma túy cho Ngô Văn Hữu L 02 lần tại xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre với mỗi lần giá 200.000 đồng. Như vậy, bị cáo Nguyễn Châu Kh đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên nên bị cáo Nguyễn Châu Kh đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Châu Kh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về ma túy. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc của gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Không chỉ có vậy, hiểm họa từ nghiện ngập, mua bán ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như cướp của, giết người, trộm cắp, cướp giật, ... Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa bàn nơi xảy ra vụ án, gây nên sự lo lắng trong nhân dân nhất là giai đoạn hiện nay toàn xã hội đang ra sức đấu tranh phòng, chống về ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma túy.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên được coi là nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định tội, định khung hình phạt bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và có ông nội ruột tên Nguyễn Văn X là liệt sĩ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội rất lớn, gián tiếp gây tác hại cho sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định nhằm để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã hoàn trả cho Nguyễn Văn Phú Q 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 869347031362036, số IMEI 869347031362028; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu M1, bên trong có chứa 6,1567 gam và 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu K1, bên trong có chứa 0,2350 gam ma túy loại Methamphetamine (Mẫu vật sau giám định theo Kết luận giám định số 5008/C09B ngày 13/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh), 02 ống bằng thủy tinh, 01 muỗng bằng kim loại, 01 kéo có lưỡi kim loại cán bằng nhựa màu đỏ đen, 01 bình thủy tinh màu trắng có gắn ống nhựa màu trắng và ống thủy tinh, 04 kéo bằng kim loại, 03 ống nhựa màu trắng, 02 dụng cụ khò, 04 ống nhựa màu xanh, 01 túi nhựa màu trắng, 01 ống quét màu đen; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 851.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, model GT-EI1200Y, số IMEI 359831/06/924248/0, 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng, số IMEI 352004067585634.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu Kh 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Về vật chứng và xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện M đã hoàn trả cho Nguyễn Văn Phú Qu 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số IMEI 869347031362036, số IMEI 869347031362028; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong, ký hiệu M1, bên trong có chứa 6,1567 gam và 01 phong bì được

niêm phong, ký hiệu K1, bên trong có chứa 0,2350 gam ma túy loại Methamphetamine (Mẫu vật sau giám định theo Kết luận giám định số 5008/C09B ngày 13/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh), 02 ống bằng thủy tinh, 01 muỗng bằng kim loại, 01 kéo có lưỡi kim loại cán bằng nhựa màu đỏ đen, 01 bình thủy tinh màu trắng có gắn ống nhựa màu trắng và ống thủy tinh, 04 kéo bằng kim loại, 03 ống nhựa màu trắng, 02 dụng cụ khò, 04 ống nhựa màu xanh, 01 túi nhựa màu trắng, 01 ống quét màu đen; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 851.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng, model GT-EI1200Y, số IMEI 359831/06/924248/0, 01 điện thoại di động IPHONE màu trắng, số IMEI 352004067585634.

4. *Về nghĩa vụ nộp án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Châu Kh phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện M (1b);
- CA huyện M (2b);
- Chi Cục THADS huyện M (1b);
- Bị cáo (1b), NCQLNVLQ (04);
- Lưu: HS; VP; KTNV(5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Hoàng Kim Sang